

**TÔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG**

---

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**Lần thứ 15**

*Tiền Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2019*



**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG  
Ngày 21 tháng 06 năm 2019**

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	7:30 - 8:00	Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban tổ chức
2	8:00 – 8:05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3	8:05 – 8:10	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm soát
4	8:10 – 8:15	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu	Ban tổ chức
5	8:15 – 8:25	Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch
6	8:25 – 8:35	Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội	Đoàn Chủ tịch
7	8:35 – 8:45	Báo cáo hoạt động SXKD năm 2018. Kế hoạch SXKD năm 2019.	Ban điều hành
8	8:45 – 8:55	Báo cáo của HĐQT năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019	Đại diện HĐQT
9	8:55 – 9:05	Báo cáo Của Kiểm Toán độc lập nhận xét về BCTC 2018	Phòng TCKT
10	9:05 – 9:15	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.	Ban kiểm soát
11	9:15 – 9:25	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức 2018; KH phân phối LN, trả cổ tức và KH quỹ lương 2019	Ban điều hành
12	9:25 – 10:45	Tờ trình về thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2018 và Phương án chi trả thù lao cho năm 2019	Ban điều hành
13	9:25 – 10:45	Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2019	Ban điều hành
14	9:25 – 10:45	Tờ trình v/v bầu bổ sung thành viên HĐQT và TV Ban kiểm soát	Ban điều hành
15	9:25 – 10:45	Giới thiệu ứng cử thành viên HĐQT và TV Ban kiểm soát	Đại diện HĐQT
16	9:25 – 10:45	Đại hội Bầu cử theo thể lệ bầu cử	

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Chủ trì</b>
	9:25 – 10:45	<i>Nghỉ giải lao</i>	
17	10:45 – 10:55	Thảo luận các nội dung trong chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch
18	10:55 – 11:30	Chủ tọa tiếp thu và giải đáp các ý kiến cổ động	Chủ tọa Đại hội
19	10:55 – 11:30	Phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty ( nếu có)	
20	10:55 – 11:30	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát	Ban Bầu cử
21	10:55 – 11:30	Biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội	Đoàn Chủ tịch
22	10:55 – 11:30	Biểu quyết Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
23	10:55 – 11:30	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Tiền Giang, ngày tháng 5 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC SXKD NĂM 2018**  
**VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

**1) Kết quả sản xuất kinh doanh đến 31/12/2018**

**1.1) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

SỐ TT	DIỄN GIẢI	ĐV	KẾ HOẠCH NĂM 2018	THỰC HIỆN NĂM 2018	% TH 2018 so KH 2018	% TH 2018 so 2017
I	<b>SẢN XUẤT</b>					
	- SX bao PP	Cái	14.000.000	10.575.925	75,54	84,53
	- SX bao PE	Kg	150.000	172.891	115,26	91,31
II	<b>TIÊU THỤ</b>					
	- Bao PP	Cái	14.000.000	10.538.925	75,27	82,61
	- Bao PE	Kg	150.000	207.185	138,12	138,56
III	<b>DOANH THU</b>	đồng	63.000.000.000	58.374.976.925	92,65	101,35
IV	<b>LỢI NHUẬN</b>	đồng	1.500.000.000	327.507.246	21,83	44,96
V	<b>Tỷ suất LN/d.thu</b>	%	2,38	0,56	23,53	63,99
VI	<b>Tỷ suất LN/vốn</b>	%	12,60	2,75	21,84	44,86

**1.2) Về thị trường tiêu thụ**

- Năm 2018 công ty gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ bao đóng gạo, các khách hàng của công ty không xuất khẩu được nên giảm nhu cầu mua bao của công ty trên 70%, nếu không có lượng bao bán cho hợp đồng tập trung của Tổng công ty Lương thực Miền Nam thì công ty sẽ gặp khó khăn (được Tổng công ty phân bổ chỉ tiêu bao bán cho hợp đồng tập trung trong năm 2018 trên 2,3 triệu cái, bằng 21,84% trên tổng lượng bán ra năm 2018, tăng 3,66 lần so với cùng kỳ năm 2017).

- Số lượng bán cho nhóm khách hàng ngành mía đường sụt giảm nhiều so với cùng kỳ do ngành mía đường đang rất khó khăn về tiêu thụ, giá mía đường nhập thấp hơn nhiều so với sản xuất trong nước, bên cạnh đó các công ty mía đường hiện đang đổi chủ sở hữu cổ đông lớn nên có thay đổi nhiều chính sách về vật tư, nguyên liệu đầu vào, số lượng bao bán ra giảm trên 20% so với niên vụ 2016-2017.

- Năm 2018 công ty cũng bị mất thị trường xuất khẩu vải cuộn PP trên 3 triệu cái/năm, do khách hàng tự đầu tư máy dệt bao cung cấp nội bộ.

**1.3). Về hiệu quả SXKD**

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của ngành bao PP thông dụng, và tình hình thiếu hụt lao động nghiêm trọng, nhưng Công ty vẫn nỗ lực duy trì sản xuất kinh doanh có hiệu quả, dù chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra. Doanh thu chỉ đạt 92,65% so với kế hoạch, tăng 1,35 so năm 2017; với mức tiêu thụ bao PP bình quân



878.244 cái/tháng, điểm hòa vốn sản lượng tiêu thụ 815.250 cái/tháng, trên điểm hòa vốn 62.994 cái/tháng; lãi 30 đồng/1 cái bao nên năm 2018 hiệu quả thấp.

Ngoài nguyên nhân do số lượng tiêu thụ thấp còn do trong những tháng đầu năm 2018 giá hạt nhựa tăng cao trong khi công ty không điều chỉnh giá bán cho các hợp đồng đã ký cuối năm 2017 làm giảm hiệu quả SXKD.

## **2) Kế hoạch và phương hướng hoạt động trong năm 2019**

### **2.1. Đặc điểm tình hình**

#### **a. Khó khăn**

- Dự báo năm 2019 trong bối cảnh sức ép về lãi suất đồng đô la Mỹ, giá dầu thô và giá cả hàng hóa thế giới, căng thẳng do chiến tranh thương mại giữa Mỹ và các nền kinh tế lớn, xu hướng bảo hộ mậu dịch tiếp tục gia tăng, tạo áp lực lớn cho điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá, lãi suất và lạm phát trong nước.

- Công tác tuyển dụng lao động vẫn chưa đạt như mong muốn, do thị trường lao động tại địa phương gặp cạnh tranh quyết liệt, số lao động khâu dệt bao còn thiếu trầm trọng, thường xuyên phải ngừng máy dệt trên 40%. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính làm sụt giảm sản lượng bán ra, nhất là những lúc cao điểm cần tập trung sản xuất để kịp giao hàng đúng tiến độ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý nghiệp vụ và sản xuất bị hụt hẫng nghiêm trọng, Công ty đang thiếu hụt nhân sự quản lý kỹ thuật, kỹ thuật sửa chữa lành nghề, kế toán quản trị sản xuất...

- Cơ sở vật chất, máy móc thiết bị do được đầu tư và sử dụng liên tục từ năm 1997 đến nay (Giai đoạn đầu: XN bao bì lương thực trực thuộc Cty LTTG từ năm 1997 – 2004; Giai đoạn sau là Công ty CP từ năm 2004 đến nay), hiện đã lạc hậu và xuống cấp, năng suất thấp, dễ hư hỏng, tỷ lệ phế phẩm cao, chi phí sản xuất tăng, trong điều kiện giá bán phải cạnh tranh quyết liệt nên mức lãi gộp/đơn vị sản phẩm còn thấp.

- Tình hình tiêu thụ bao PP thông dụng tháng đầu năm 2019 đang rất thấp và xu hướng đang gặp nhiều khó khăn (trong tháng 1 và nửa tháng 2/2019: khoảng 700.000 cái và hiện nay đơn hàng của khách hàng đặt có số lượng nhỏ từ nay qua tháng 3/2019 có khoảng 300 - 400 ngàn). Vì vậy công ty cần tập trung quyết liệt công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng công ty ưu tiên hỗ trợ đầu ra bao bì PP thông qua nhu cầu bao bì của các hợp đồng xuất khẩu gạo, tạo điều kiện Công ty giải quyết việc làm ổn định cho người lao động những tháng đầu năm.

#### **b. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tổng công ty, HĐQT, BGD, Ban quản lý và người lao động đồng lòng vượt mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ.

### **2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu 2019**

Theo CV số 168/LTMN-KHKD ngày 12/2/2019 của TCT LTMN-Cty CP:

STT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2019	Ghi chú
1	Mua vào: hạt nhựa	Tấn	1.610,00	

2	Tiêu thụ: - Bao bì	Triệu cái	13,00	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	55,00	
4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,00	Không tính thu nhập bán TS

### 2.3. Các giải pháp thực hiện

Mục tiêu trước mắt là Công ty sẽ đặt mục tiêu hạ sản lượng điểm hòa vốn, tăng lợi nhuận cho một đơn vị bao bằng các biện pháp phân tích thường xuyên về nhóm hàng tiêu thụ có hiệu quả, để có kế hoạch chủ động tăng sản lượng cho nhóm khách hàng này; thường xuyên theo dõi diễn biến giá hạt trên thị trường để kịp thời giữ ổn định sản xuất.

#### 2.3.1. Công tác tổ chức nhân sự

- Tập trung quyết liệt cho công tác thu hút, tuyển dụng lao động với các chính sách và giải pháp ngày càng căn cơ, mang tính dài hạn, bảo đảm người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

- Chấn chỉnh lại đội ngũ cán bộ quản lý, đánh giá chất lượng công tác qua kết quả công việc nhằm nâng cao chất lượng ngày càng cao.

#### 2.3.2. Công tác quản lý sản xuất

- Rà soát, hoàn thiện quy trình sản xuất, chủ động xây dựng các kế hoạch sản xuất dự phòng và có biện pháp kịp thời khi xảy ra sự cố, bảo đảm sản xuất liên tục.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn chuyên ngành ngắn hạn; các hoạt động tham quan, hội thảo, trao đổi, học hỏi các đơn vị hợp tác cùng ngành hàng

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác vệ sinh toàn diện tại phân xưởng sản xuất, đầu tư trang thiết bị cải thiện môi trường sản xuất, đảm bảo sức khỏe người lao động và tạo điều kiện thu hút lao động trong thời gian tới.

- Đột phá khâu kỹ thuật về bảo trì, bảo quản, sửa chữa, trung đại tu; nghiên cứu đầu tư trang bị mới thiết bị, công nghệ cần thiết để giảm phế phẩm trong ngắn hạn; Trong dài hạn sẽ tìm hiểu và phân tích tổng thể về hiệu quả, tài chính cho đầu tư công nghệ kỹ thuật khâu dệt bao, chủ yếu là giải pháp sử dụng biến tần INVT điều khiển động bộ cho máy dệt bao PP.

- Sắp xếp bố trí lại máy dệt tạo điều kiện thuận lợi cho thợ dệt vận hành sản xuất trên 03 máy dệt được dễ dàng thuận tiện, khắc phục tạm thời tình trạng thiếu lao động hiện tại.

- Tập trung công tác bảo trì sửa chữa máy móc thiết bị khâu kéo sợi, trong đó đặc biệt quản lý chặt chẽ khâu sản xuất chỉ, không để ống chỉ không đạt trong ca sản xuất, không để tồn đọng chuyển qua ca sau.

- Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vật tư, phụ tùng thay thế, kiểm soát tiêu hao nguyên phụ liệu, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí tại từng khâu sản xuất, trong đó đạt kết quả tốt nhất tại khâu in bao qua việc kiểm soát mực in và tìm nguồn cung cấp dung môi giá cạnh tranh.

### 3) Phương án cơ cấu lại tổ chức, hoạt động sản xuất KD của công ty

- Trước bối cảnh Công ty chưa có điều kiện đổi mới thiết bị, công nghệ, với thực trạng máy móc thiết bị phục vụ sản xuất đa số đều cũ kỹ thì việc cải tổ các bộ

phận, phòng, ca sản xuất, trọng tâm là kiện toàn phòng kỹ thuật sửa chữa từ lãnh đạo Phòng đến đội ngũ kỹ thuật sửa chữa – là nhiệm vụ cấp bách và trọng tâm nhằm mục tiêu đưa công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa chủ động và kịp thời, duy trì hoạt động sản xuất liên tục, người lao động có cơ hội tăng năng suất, làm việc an tâm trong môi trường sản xuất tốt. Đây cũng là điều kiện tiên quyết trong thu hút người lao động vào công ty.

- Tuyển dụng thêm 01 quản lý kỹ thuật cơ điện có tay nghề cao, và 02-03 nhân viên kỹ thuật sửa chữa, tuyển dụng thêm lao động trực tiếp để đào tạo tay nghề dệt bao bổ sung vào khâu dệt đang bị thiếu, tạo điều kiện tăng thu nhập cho người lao động.

- Nghiên cứu đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ, mục tiêu là tăng năng lực cạnh tranh bằng chất lượng, năng suất lao động cao, giảm chi phí đầu vào, trước mắt tập trung vào khâu kéo sợi và khâu dệt; đột phá rõ nét về môi trường làm việc tại phân xưởng sản xuất cũng như trong toàn công ty.

- Thực hành triệt để tiết kiệm điện sản xuất thông qua báo cáo kiểm toán năng lượng.

- Từng bước nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm bao bì bên cạnh sản phẩm chủ lực là bao PP thông dụng, chú trọng những nhóm sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ít sử dụng lao động thủ công, thị trường ổn định.

- Tăng cường công tác tiếp thị mở rộng thị trường tiêu thụ bao dệt bằng cách các chính sách phù hợp với từng giai đoạn, từng trường hợp, và thực hiện phương châm “chữ tín quý hơn vàng”, thái độ phục vụ hòa nhã của nhân viên công ty và phần quan trọng nhất vẫn là chất lượng ổn định của sản phẩm luôn là niềm tự hào của Công ty.

#### **4) Tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn Tổng công ty tại doanh nghiệp**

Ban điều hành thực hiện việc quản lý, sử dụng vốn đúng theo quy định pháp luật, điều lệ và quy chế của công ty; Vốn của Tổng công ty tại công ty được bảo toàn và phát triển thể hiện qua tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2018: 25.355.506.320 đồng, trong đó tiền và tương đương tiền: 6.103.473.216 đồng. Khoản mục hàng tồn kho đã được xem xét xử lý các loại tồn đọng, giá trị sổ sách phù hợp với giá thị trường tại thời điểm kiểm kê 31/12/2018.

#### **5) Tình hình nợ phải thu trong đó: Nợ phải thu khó đòi, nợ không có khả năng thu hồi.**

Các khoản phải thu ngắn hạn: 8.982.591.980 đồng hầu hết là các khoản phải thu nợ bán hàng trong hạn hợp đồng, không phát sinh thêm nợ khó đòi, riêng các khoản nợ khó đòi từ các năm trước được trích dự phòng đúng theo quy định (có bảng kê chi tiết kèm theo báo cáo này).

Trên đây là báo cáo hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang năm 2018.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Thành

Tiền Giang, ngày tháng 05 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018**  
**& ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**  
**(ĐẠI HỘI LẦN THỨ 15 NHIỆM KỶ IV - 2018 – 2022)**  
-----&-----

Ngày 29/3/2005 Đại Hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang, Công ty bắt đầu hoạt động ngày 01/4/2005, đến nay Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Giang đã trải qua chặng đường 14 năm xây dựng và phát triển. Tại Đại hội cổ đông lần này, Hội đồng quản trị tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2018 là năm đầu của nhiệm kỳ IV (2018 – 2022).

Hoạt động HĐQT năm 2018 đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện đúng và đầy đủ chức trách nhiệm vụ theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, nhiệt huyết và dân chủ. Các kết quả HĐQT đã đạt được thể hiện báo cáo của Công ty dù mức hiệu quả còn quá thấp so với nghị quyết Đại hội đề ra.

## **I. TÌNH HÌNH NĂM 2018**

### **1. Những thuận lợi và khó khăn trong năm 2018.**

#### **a) Thuận lợi:**

Được sự chỉ đạo kịp thời của hội đồng quản trị và sự đoàn kết thống nhất từ ban giám đốc công ty, các đoàn thể chính trị cùng với toàn thể người lao động trong công ty nên đã tạo nên động lực mạnh mẽ giúp Công ty vươn lên vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ từng năm.

#### **b) Khó khăn:**

- Giá hạt nhựa PP biến động tăng giảm thất thường tùy theo cung cầu và hoạt động đầu cơ của các tổ chức trên thế giới trong các năm qua. Ở những thời điểm giá hạt nhựa PP tăng liên tục thì việc điều chỉnh tăng giá bán giá bao lại rất khó khăn do điều kiện cạnh tranh gay gắt trên thị trường, để giữ được khách hàng có những đơn hàng công ty phải ổn định giá bán, chấp nhận hòa vốn thậm chí lỗ đã phần nào giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Giá cả hàng hóa dịch vụ, các loại nguyên nhiên vật liệu, chí phí đầu vào tăng làm tăng chí phí sản xuất và chí phí trợ cấp thôi việc của người lao động đã làm suy giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

### **2. Tình hình thực hiện chỉ tiêu chủ yếu SXKD năm 2018.**

#### **2.1. Kết quả thực hiện:**

SỐ TT	DIỄN GIẢI	ĐV	KẾ HOẠCH NĂM 2018	THỰC HIỆN NĂM 2018	Tỉ lệ THỰC HIỆN	
					so 2018	so 2017
1	Sản xuất:					
	- SX bao PP	Cái	14.000.000	10.575.925	75,54	84,53



	- SX bao PE	Kg	150.000	172.891	115,26	91,31
	Tiêu thụ:					
2	- Bao PP	Cái	14.000.000	10.538.925	75,27	82,61
	- Bao PE	Kg	150.000	207.185	138,12	138,56
3	Doanh thu	đồng	63.000.000.000	58.374.976.925	92,65	101,35
4	Lợi nhuận	đồng	1.500.000.000	327.507.246	21,83	44,96
5	Tỷ suất LN/D.thu	%	2,38	0,56	23,53	63,99
6	Tỷ suất LN/vốn	%	12,60	2,75	21,84	44,86

## 2.2. Về thị trường tiêu thụ

- Năm 2018 công ty gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ bao đóng gạo, các khách hàng của công ty không xuất khẩu được nên giảm nhu cầu mua bao của công ty trên 70%, nếu không có lượng bao bán cho hợp đồng tập trung của Tổng công ty Lương thực Miền Nam thì công ty sẽ gặp khó khăn (được Tổng công ty phân bổ chỉ tiêu bao bán cho hợp đồng tập trung trong năm 2018 trên 2,3 triệu cái tăng 3,66 lần so với cùng kỳ năm 2017, bằng 5,96% trên tổng lượng bán ra).

- Số lượng bán cho nhóm khách hàng ngành mía đường sụt giảm nhiều so với cùng kỳ do ngành mía đường đang rất khó khăn về tiêu thụ, giá mía đường nhập thấp hơn nhiều so với sản xuất trong nước, bên cạnh đó các công ty mía đường hiện đang đổi chủ sở hữu cổ đông lớn nên có thay đổi nhiều chính sách về vật tư, nguyên liệu đầu vào, số lượng bao bán ra giảm trên 20% so với niên vụ 2016-2017.

- Năm 2018 công ty cũng bị mất thị trường xuất khẩu vải cuộn PP trên 3 triệu cái/năm, do khách hàng tự đầu tư máy dệt bao cung cấp nội bộ.

## 2.3. Về hiệu quả SXKD

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của ngành bao PP thông dụng, và tình hình thiếu hụt lao động nghiêm trọng, nhưng Công ty vẫn nỗ lực duy trì sản xuất kinh doanh có hiệu quả, dù chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra. Doanh thu chỉ đạt 92,65% so với kế hoạch, tăng 1,35 so năm 2017; với mức tiêu thụ bao PP bình quân 878.244 cái/tháng, điểm hòa vốn sản lượng tiêu thụ 815.250 cái/tháng, trên điểm hòa vốn 62.994 cái/tháng; lãi 30 đồng/1 cái bao nên năm 2018 hiệu quả thấp.

Ngoài nguyên nhân do số lượng tiêu thụ thấp còn do trong những tháng đầu năm 2018 giá hạt nhựa tăng cao trong khi công ty không điều chỉnh giá bán cho các hợp đồng đã ký cuối năm 2017 làm giảm hiệu quả SXKD.

## 3. Những thay đổi chủ yếu trong hoạt động SXKD.

- Bối cảnh những khó khăn của kinh tế trong nước và trên thế giới có diễn biến phức tạp và gặp nhiều khó khăn đã ảnh hưởng của những hạn chế nội tại của nền kinh tế và diễn biến khó lường từ bên ngoài.

- Giá hạt nhựa PP có những biến động tăng giảm thất thường, những đợt biến động lớn phụ thuộc nhu cầu thị trường hạt nhựa Trung Quốc.

- Giá cả nguyên phụ liệu, chí phí đầu vào tăng cao, tiền lương tăng,

- Thị trường tiêu thụ bao PP đối với một số khách hàng truyền thống của công ty như khách hàng mua bao đóng chè xuất khẩu, bao đóng phân bón, đóng

sản phẩm mía đường, đóng thức ăn cá không được ổn định do ảnh hưởng tình hình kinh tế chung của cả nước.

- HĐQT đã lãnh đạo Công ty duy trì sự ổn định và phát triển, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, tránh các rủi ro pháp lý, an toàn lao động; Trong quan hệ đối ngoại, đối tác kinh doanh và đầu tư tìm hiểu mở rộng, cố gắng giữ uy tín, thương hiệu ổn định trên thị trường; Công tác quản lý ngày càng được củng cố chặt chẽ, văn hoá doanh nghiệp được chú trọng xây dựng và phổ biến trong toàn Công ty.

#### **4. Hạn chế:**

Bên cạnh những thành tựu đạt được, HĐQT cũng nhận thấy còn có những tồn tại, khuyết điểm, hạn chế chưa được khắc phục trong nhiệm kỳ vừa qua, đó là:

- Công tác nâng cao tay nghề cho cán bộ quản lý chưa có sức hấp dẫn do đó chưa thu hút được nhiều cán bộ giỏi, có năng lực chuyên môn gắn bó lâu dài với Công ty.

- Chưa khắc phục được triệt để các trường hợp cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ còn xảy ra tình trạng do thiếu tinh thần trách nhiệm dẫn đến sai phạm làm giảm hiệu quả của Công ty.

- Sự đoàn kết, hợp tác giữa các bộ phận chưa cao để cùng giải quyết công việc nên cũng làm giảm hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2019**

### **1. Đặc điểm tình hình**

#### **a. Khó khăn**

- Dự báo năm 2019 trong bối cảnh sức ép về lãi suất đồng đô la Mỹ, giá dầu thô và giá cả hàng hóa thế giới, căng thẳng do chiến tranh thương mại giữa Mỹ và các nền kinh tế lớn, xu hướng bảo hộ mậu dịch tiếp tục gia tăng, tạo áp lực lớn cho điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá, lãi suất và lạm phát trong nước.

- Công tác tuyển dụng lao động vẫn chưa đạt như mong muốn, do thị trường lao động tại địa phương gặp cạnh tranh quyết liệt, số lao động khâu dệt bao còn thiếu trầm trọng, thường xuyên phải ngừng máy dệt trên 40%. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính làm sụt giảm sản lượng bán ra, nhất là những lúc cao điểm cần tập trung sản xuất để kịp giao hàng đúng tiến độ.

- Đội ngũ cán bộ quản lý nghiệp vụ và sản xuất bị hụt hẫng nghiêm trọng, Công ty đang thiếu hụt nhân sự quản lý kỹ thuật, kỹ thuật sửa chữa lành nghề, kế toán quản trị sản xuất...

- Cơ sở vật chất, máy móc thiết bị do được đầu tư và sử dụng liên tục từ năm 1997 đến nay (Giai đoạn đầu: XN bao bì lương thực trực thuộc Cty LTTG từ năm 1997 – 2004; Giai đoạn sau là Công ty CP từ năm 2004 đến nay), hiện đã lạc hậu và xuống cấp, năng suất thấp, dễ hư hỏng, tỷ lệ phế phẩm cao, chi phí sản xuất tăng, trong điều kiện giá bán phải cạnh tranh quyết liệt nên mức lãi gộp/đơn vị sản phẩm còn thấp.

#### **b. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tổng công ty, HĐQT, BGD, Ban quản lý và người lao động đồng lòng vượt mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu 2019**

STT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2019	Ghi chú
1	Mua vào: hạt nhựa	Tấn	1.610,00	
2	Tiêu thụ: - Bao bì	Triệu cái	13,00	
3	Doanh thu	Tỷ đ	55,00	
4	Lợi nhuận	Tỷ đ	1,00	Không tính thu nhập bán TS

### 3. Các giải pháp thực hiện:

Mục tiêu trước mắt là Công ty sẽ đặt mục tiêu hạ sản lượng điểm hòa vốn, tăng lợi nhuận cho một đơn vị bao bằng các biện pháp phân tích thường xuyên về nhóm hàng tiêu thụ có hiệu quả, để có kế hoạch chủ động tăng sản lượng cho nhóm khách hàng này; thường xuyên theo dõi diễn biến giá hạt trên thị trường để kịp thời giữ ổn định sản xuất.

#### 3.1. Công tác tổ chức nhân sự

- Tập trung quyết liệt cho công tác thu hút, tuyển dụng lao động với các chính sách và giải pháp ngày càng căn cơ, mang tính dài hạn, bảo đảm người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

- Chân chính lại đội ngũ cán bộ quản lý, đánh giá chất lượng công tác qua kết quả công việc nhằm nâng cao chất lượng ngày càng cao.

#### 3.2. Công tác quản lý sản xuất

- Rà soát, hoàn thiện quy trình sản xuất, chủ động xây dựng các kế hoạch sản xuất dự phòng và có biện pháp kịp thời khi xảy ra sự cố, bảo đảm sản xuất liên tục.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn chuyên ngành ngắn hạn; các hoạt động tham quan, hội thảo, trao đổi, học hỏi các đơn vị hợp tác cùng ngành hàng

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác vệ sinh toàn diện tại phân xưởng sản xuất, đầu tư trang thiết bị cải thiện môi trường sản xuất, đảm bảo sức khỏe người lao động và tạo điều kiện thu hút lao động trong thời gian tới.

- Đột phá khâu kỹ thuật về bảo trì, bảo quản, sửa chữa, trung đại tu; nghiên cứu đầu tư trang bị mới thiết bị, công nghệ cần thiết để giảm phế phẩm trong ngắn hạn; Trong dài hạn sẽ tìm hiểu và phân tích tổng thể về hiệu quả, tài chính cho đầu tư công nghệ kỹ thuật khâu dệt bao, chủ yếu là giải pháp sử dụng biến tần INVT điều khiển đồng bộ cho máy dệt bao PP.

- Sắp xếp bố trí lại máy dệt tạo điều kiện thuận lợi cho thợ dệt vận hành sản xuất trên 03 máy dệt được dễ dàng thuận tiện, khắc phục tạm thời tình trạng thiếu lao động hiện tại.

- Tập trung công tác bảo trì sửa chữa máy móc thiết bị khâu kéo sợi, trong đó đặc biệt quản lý chặt chẽ khâu sản xuất chỉ, không để ống chỉ không đạt trong ca sản xuất, không để tồn đọng chuyển qua ca sau.

- Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vật tư, phụ tùng thay thế, kiểm soát tiêu hao nguyên phụ liệu, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí tại từng khâu sản xuất, trong đó đạt kết quả tốt nhất tại khâu in bao qua việc kiểm soát mực in và tìm nguồn cung cấp dung môi giá cạnh tranh.

### 4. Phương án cơ cấu lại tổ chức, hoạt động sản xuất KD của công ty

- Trong bối cảnh Công ty chưa có điều kiện đổi mới thiết bị, công nghệ, với thực trạng máy móc thiết bị phục vụ sản xuất đa số đều cũ kỹ thì việc cải tổ các bộ phận, phòng, ca sản xuất, trọng tâm là kiện toàn phòng kỹ thuật sửa chữa từ lãnh đạo Phòng đến đội ngũ kỹ thuật sửa chữa – là nhiệm vụ cấp bách và trọng tâm nhằm mục tiêu đưa công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa chủ động và kịp thời, duy trì hoạt động sản xuất liên tục, người lao động có cơ hội tăng năng suất, làm việc an tâm trong môi trường sản xuất tốt. Đây cũng là điều kiện tiên quyết trong thu hút người lao động vào công ty.

- Tuyển dụng thêm 01 quản lý kỹ thuật cơ điện có tay nghề cao, và 02-03 nhân viên kỹ thuật sửa chữa, tuyển dụng thêm lao động trực tiếp để đào tạo tay nghề dệt bao bổ sung vào khâu dệt đang bị thiếu, tạo điều kiện tăng thu nhập cho người lao động.

- Nghiên cứu đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ, mục tiêu là tăng năng lực cạnh tranh bằng chất lượng, năng suất lao động cao, giảm chi phí đầu vào, trước mắt tập trung vào khâu kéo sợi và khâu dệt; đột phá rõ nét về môi trường làm việc tại phân xưởng sản xuất cũng như trong toàn công ty.

- Thực hành triệt để tiết kiệm điện sản xuất thông qua báo cáo kiểm toán năng lượng.

- Từng bước nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm bao bì bên cạnh sản phẩm chủ lực là bao PP thông dụng, chú trọng những nhóm sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ít sử dụng lao động thủ công, thị trường ổn định.

- Tăng cường công tác tiếp thị mở rộng thị trường tiêu thụ bao dệt bằng cách các chính sách phù hợp với từng giai đoạn, từng trường hợp, và thực hiện phương châm kinh doanh “Lấy chất lượng làm hàng đầu”, thái độ phục vụ hòa nhã của nhân viên công ty.

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn ổn định.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng năm 2019 của HĐQT Công ty cổ phần CP Bao Bì Tiên Giang. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng;
- Lưu VT, HĐQT.



*Lê Thanh Khiêm*



Số: 2202.19.003 /BCTC.HCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang được lập ngày 22 tháng 02 năm 2019, từ trang 05 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.


Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Ngô Minh Quý**  
Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 2434-2018-002-1  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2019



**Trần Trung Hiếu**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 2202-2018-002-1



## BÁO CÁO

### CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Kính gửi : Quý Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang.

Lập ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại Văn phòng Công Ty CP Bao Bì Tiền Giang.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo điều lệ Công ty. Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát trong năm 2018 như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU		NĂM 2018		
STT	Nội dung	ĐVT	Lượng	Thành tiền
1	Doanh số mua vào:	đồng		35.749.427.876
2	Doanh số bán ra:	"		58.374.796.925
	Trong đó xuất khẩu :	USD		42.000
3	<b>Giá trị hàng hóa sản xuất :</b>	đồng		<b>49.511.515.188</b>
	Bao pp	cái		41.036.419.936
	Tráng màng bao pp	kg		2.816.957.652
	Manh vải cuộn	kg		81.082.931
	Bao pe:	kg		5.577.054.669
4	<b>Giá trị hàng hóa tiêu thụ :</b>			<b>53.566.277.061</b>
	Bao pp:	cái		47.138.169.841
	Bao pe:	kg		6.347.024.289
	Manh vải cuộn	kg		81.082.931
5	<b>Kết quả kinh doanh :</b>			
	<b>* Tổng doanh thu</b>	đồng		<b>58.590.983.575</b>
	Trong đó: Doanh thu hoạt động tài chính	"		216.186.650
	Bao pp	"		49.709.217.045
	Bao pe	"		7.873.036.080
	Nguyên liệu	"		786.642.800
	Gia công	"		5.901.000
	<b>* Giá vốn hàng bán</b>	đồng		<b>53.953.887.605</b>
	Trong đó: Bao pp	"		47.138.169.841
	Bao pe	"		6.347.024.289
	Nguyên liệu	"		466.977.202
	Gia công	"		1.716.273
	<b>* Lợi nhuận gộp</b>	đồng		<b>4.420.909.320</b>
	<b>* Chi phí bán hàng</b>	"		<b>1.067.741.095</b>



Γ	Nội dung	ĐVT	Lượng	Thành tiền
	* Chi phí quản lý doanh nghiệp	"		3.170.807.958
	<b>LN thuần từ hoạt động KD</b>	đồng		<b>398.546.917</b>
	Thu nhập khác	"		18.494
	Chi phí khác	"		71.058.165
	Lợi nhuận trước thuế	"		327.507.246
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"		247.794.164
<b>6</b>	<b>Các loại thuế PS phải nộp Ngân sách:</b>	đồng		<b>2.034.758.742</b>
	Thuế GTGT hàng bán	"		1.757.882.852
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"		79.713.082
	Thuế thu nhập cá nhân	"		53.429.450
	Thuế tài nguyên	"		769.160
	Thuế môn bài, tiền thuê đất	"		142.964.198
<b>7</b>	<b>Quỹ lương:</b>	đồng		
	Quỹ lương đầu năm chuyển sang	"		182.836.011
	Quỹ lương tạm trích	"		11.107.737.939
	Quỹ lương thực chi	"		10.791.129.532
	Số dư cuối kỳ	"		499.444.418
	Tiền lương bình quân NLD	đ/ng/t		6.855.807
	Thu nhập bình quân NLD	"		7.175.442
	Thu nhập bình quân VCQL	"		11.393.899
<b>8</b>	<b>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</b>	đồng		127.628
<b>9</b>	<b>Tổng tài sản hiện có</b>	đồng		<b>25.355.506.320</b>
	Tài sản ngắn hạn	"		24.155.708.291
	Tài sản dài hạn	"		1.199.798.029
<b>10</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu hiện có :</b>	đồng		<b>21.450.918.109</b>
	Nguồn vốn cổ đông	"		11.900.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	"		8.548.137.998
	Quỹ khác thuộc vốn CSH	"		753.704.999
	Lợi nhuận sau thuế chưa PP kỳ trước	"		1.280.948
	Lợi nhuận sau thuế chưa PP kỳ này	"		247.794.164
<b>II. TỒN KHO, THÀNH PHẨM, HÀNG HOÁ, VẬT TƯ</b>				<b>- 9.069.643.095</b>
1	Thành phẩm pp:	cái		3.992.974.721
2	Thành phẩm pe:	kg		168.105.825
3	Hàng hoá :	cái		864.000
4	Nguyên vật liệu sản xuất bao pp +pe	kg		2.519.809.573
5	Công cụ dụng cụ + TBPTTT	đồng		172.591.435
6	Chi phí SXKD dở dang bao pp+pe	"		2.215.297.541

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT.

**1. Tình hình quản lý tài chính, công nợ và các hệ số thanh toán nợ của Công ty được thể hiện như sau:**

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu : 0,56%

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ : 2,75%

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2018 là 6,19 lần > 1. Công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ.

Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu là 0,18 lần < 1 (tại thời điểm 01/01/2018 là 0,11 lần)

Số vòng quay các khoản phải thu của khách hàng là 10,09 vòng (bình quân 36 ngày mới thu tiền về).

Tổng nợ phải thu đến ngày 31/12/2018 là 9,966 tỷ đồng chiếm 39,3% trên tổng tài sản. Trong đó nợ phải thu khó đòi 1,036 tỷ đồng Công ty đã trích lập dự phòng 100% và đang làm thủ tục khởi kiện Công Ty NS Thực Phẩm Cà Mau.

Công ty có kiểm tra đối chiếu và thu hồi các khoản công nợ ngắn hạn tương đối tốt, trong năm không có phát sinh công nợ khó đòi.

Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 25,355 tỷ đồng tăng 6,24% so với cùng kỳ năm 2017.

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 21,450 tỷ đồng giảm 1,32% so với năm 2017. Nguyên nhân do lợi nhuận Công ty năm 2018 giảm so với năm 2017.

### **2. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.**

Nhìn chung các chỉ tiêu của Công Ty trong năm 2018 đều đạt thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017, về lợi nhuận chỉ đạt 21,83% KH, doanh thu đạt 92.65% KH trong đó doanh thu nội bộ Tổng Công ty chỉ đạt 22,44% trên tổng doanh thu.

Kết quả hoạt động kinh doanh tuy có lãi nhưng chưa đạt được kế hoạch đề ra, vẫn bảo tồn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty.

## III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH.

### **1. Hội đồng quản trị**

HDQT hoạt động theo quy định, điều lệ Công ty, tổ chức họp định kỳ hàng quý do chủ tịch HDQT chủ trì, triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chiến lược của công ty trên tinh thần công khai minh bạch. Đề xuất, giải quyết tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quyền lợi cho người lao động.

Về thực hiện nghị quyết số 03 ngày 18/05/2018 đã được ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HDQT chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ ĐTPT nhưng do thủ tục qui định về phát hành cổ phiếu rất phức tạp nên chưa thực hiện được Công ty đang tiếp tục liên hệ công ty tư vấn tốt nhất để thực hiện.



Công Ty thực hiện công tác công bố thông tin đúng qui định. Năm 2018 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

## **2. Ban điều hành.**

Trong năm 2018 tình hình tiêu thụ bao bì gặp nhiều khó khăn, để giữ được khách hàng và tạo việc làm ổn định cho người lao động có những đơn hàng Công ty phải bán giá vốn thậm chí bán giá thấp hơn để bù đắp một phần định phí, duy trì được việc làm và trả lương đầy đủ cho người lao động.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán phát hành, số liệu trong báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng không có số liệu phải điều chỉnh loại trừ. Công Ty thực hiện chế độ kế toán phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan, lập và gửi báo cáo đúng thời gian qui định.

## **3. Đề xuất và kiến nghị:**

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu đã được giao trong năm 2019, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành nên nhắc nhở các phòng ban thực hiện nghiêm các qui định của Công ty đã ban hành.

Không ngừng nâng cao công tác quản lý và điều hành, giám sát chặt chẽ chi phí trong sản xuất, hạn chế tối đa tỷ lệ phế phẩm, đặc biệt tại khâu tráng và khâu kéo sợi để giảm bớt chi phí mang lại hiệu quả cho Công ty.

Không để xảy ra tình trạng nợ tồn đọng, phải thu khó đòi và nợ không có khả năng thu hồi.

Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách và bổ nhiệm cán bộ có năng lực bám sát thực tế để đưa Công ty ngày càng phát triển.

Trên đây là thẩm định báo cáo tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Bao Bì Tiền Giang, Ban kiểm soát xin báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



*Trần Chi Dương*

Tiền giang, ngày tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRẢ CỔ TỨC NĂM 2018**  
**KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRẢ CỔ TỨC NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH QUỸ LƯƠNG 2019.**

*Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019.*

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Hội đồng Quản Trị Cty CP Bao Bì Tiền Giang dự thảo phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau :

**1. Về phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2018:**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu : 58.591.002.069 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế : 327.507.246 đồng

Dự kiến phân phối kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau :

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%) : 79.713.082 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 247.794.164 đồng
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%) : 24.779.416 đồng
- Trích lập quỹ KT, PL (10%) : 24.779.416 đồng
- Lợi nhuận năm 2018 còn lại : 198.235.332 đồng (1)
- Lợi nhuận thặng dư qua các năm : 1.280.948 đồng (2)

**Cộng (1) & (2) : 199.516.280 đồng**

- Trả cổ tức 2018 là 1,5% trên VDL, tương đương 178.500.000 đồng .

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 sau khi phân phối các quỹ và trả cổ tức năm 2018 còn lại: **21.016.280 đồng.**

Kính đề nghị Ban lãnh đạo TCT cho phép Công ty được phân phối theo phương án trên.

**2. Kế hoạch SXKD và dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2019 :**

- Tổng doanh thu: 55.000.000.000 đồng
- Số lượng tiêu thụ bao PP: 13.000.000 cái
- Tổng lợi nhuận trước thuế kế hoạch: 1.000.000.000 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%): 200.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 800.000.000 đồng
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển ( 10% ) : 80.000.000 đồng
- Trích lập quỹ KT, PL ( 10% ) : 80.000.000 đồng
- Trích lập quỹ khen thưởng BQLĐH (3,5%): 28.000.000 đồng
- Trả cổ tức 2019 ( từ 5 % trên VDL là 11,9 tỷ ): 595.000.000 đồng
- Lợi nhuận kế hoạch 2019 còn lại : 17.000.000 đồng

### 3. Quỹ lương thực hiện năm 2018 và quỹ lương kế hoạch năm 2019

#### a) Quỹ lương thực hiện năm 2018 :

##### \*Quỹ lương của người lao động:

- Số dư đầu kỳ : 142.836.011 đồng
- Trích quỹ lương : 10.693.137.939 đồng
- Chi quỹ lương : 10.380.949.532 đồng
- Số dư cuối kỳ : 455.024.418 đồng
- Thu nhập bình quân : 7.175.442 đồng/người/tháng

##### \* Quỹ lương của VCQL:

- Số dư đầu kỳ : 40.000.000 đồng
- Trích quỹ lương : 414.600.000 đồng
- Chi quỹ lương : 410.180.000 đồng
- Số dư cuối kỳ : 44.420.000 đồng
- Thu nhập bình quân : 11.393.899 đồng/người/tháng

#### b) Quỹ lương kế hoạch năm 2019 :

##### \* Quỹ lương NLĐ: 11.405.550.000đồng (137 người)

Được tính b/q như sau: 7.093.004 đồng người/tháng x 134 người x 12 tháng làm tròn số = 11.405.550.000 đồng.

##### \* Quỹ lương người QL chuyên trách : 445.354.000 đồng (03 người)

Được tính b/q như sau: 12.370.944 đồng /người/tháng x 3 người x12 tháng làm tròn số = 445.354.000 đồng.

Trên đây là Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức 2019 và kế hoạch quỹ lương năm 2019 của Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Giang.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận : - Như trên  
- Lưu văn thư.



*Lê Thanh Khiêm*

Tiền Giang, ngày tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Bao Bì Tiền Giang;  
Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Giang trình Đại hội đồng cổ đông:

### **I. Báo cáo thù lao cho Hội đồng Quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) và thư ký HDQT năm 2018**

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2018 trên cơ sở hoạt động thực tế của HDQT, BKS, Công ty đã thực hiện thanh toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 02 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng Quản trị: 1,6 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát: 01 triệu đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng Quản trị: 01 triệu đồng/tháng

Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HDQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là 200.000 đồng/lần họp

### **II. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) và thư ký HDQT năm 2019:**

- Giữ nguyên như năm 2018. Riêng tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách hưởng mức lương khởi điểm bậc 2 là 7.790.000 đồng/tháng theo hệ thống thang bảng lương trường phòng tại Công ty.

- Mức thù lao chi trả cho thành viên HDQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HDQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Các thành viên HDQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Lê Thanh Khiêm*





Tiền Giang, ngày tháng 05 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v Đại hội ủy quyền Lựa chọn đơn vị kiểm toán  
báo cáo tài chính năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Tiền Giang qui định kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm tại Công ty là Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

Khi được Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán thì HĐQT có trách nhiệm chọn công ty kiểm toán có uy tín, có nhiều kinh nghiệm trong việc kiểm toán báo cáo tài chính cho các công ty ngành lương thực, đã thực hiện tốt việc kiểm toán báo cáo tài chính các năm vừa qua của Công ty. Gồm các công ty kiểm toán độc lập:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
2. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Mức phí kiểm toán sẽ giao cho HĐQT Công ty thương thảo cụ thể dựa trên yêu cầu về khối lượng và chất lượng công việc kiểm toán, đảm bảo mức phí kiểm toán cạnh tranh, thấp nhất với chất lượng tốt nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Trưởng Ban Kiểm Soát**

Trần Thị Dương

## TỜ TRÌNH

V/v *Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị & Ban Kiểm Soát Công ty*  
Nhiệm kỳ 2018 – 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty CP Bao Bì Tiền Giang.

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 do Quốc Hội ban hành có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cổ phần Bao Bì Tiền Giang đã được sửa đổi bổ sung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Tại điều 24 qui định số lượng thành viên HĐQT ít nhất là 05 thành viên, Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

- Tại điều 32 qui định số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên, số lượng cụ thể thành viên Ban kiểm soát trong từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Căn cứ Nghị quyết số 70/2019/NQ-LTMN-HĐQT ngày 24/04/2019 về thống nhất nội dung công tác nhân sự tại Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang như sau:

### 1. Thống nhất các chức danh quản lý tại công ty.

- Đồng ý cho Ông: **Lê Tấn Thành** – Giám đốc Công ty Cổ phần Cổ phần Bao Bì Tiền Giang thôi việc theo nguyện vọng như Đơn xin thôi việc ngày 08/03/2019.

Người đại diện vốn Tổng công ty là Thành viên HĐQT Công ty cổ phần có trách nhiệm theo dõi việc tiếp nhận bàn giao mọi công việc và xử lý các vấn đề tồn đọng (nếu có) do Ông **Lê Tấn Thành** phụ trách (TV-HĐQT kiêm Giám đốc) trước khi ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, đồng thời thực hiện các thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động cho Ông Lê Tấn Thành theo đúng quy định của pháp luật.

- Đồng ý Ông: **Võ Thanh Tùng** – Đại diện 20% vốn của Tổng Công ty tại Công ty- TVHĐQT, Phó giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc Công ty.

- Đồng ý Ông: **Trần Văn Tường** – Đại diện 10% vốn của Tổng Công ty tại Công ty- TVHĐQT Công ty giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

- Đồng ý Ông: **Đoàn Thanh Phong** – Trưởng phòng kỹ thuật sửa chữa, Chủ tịch Công đoàn Công ty tham gia ứng cử thành viên HĐQT thay thế ông **Lê Tấn Thành** nhiệm kỳ 2018-2022.

2. Thống nhất nhân sự tham gia Ban kiểm soát và phụ trách Kế toán tại công ty như sau:

- Chấp thuận cho Bà: **Trần Thị Dương** thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát và làm thủ tục bổ nhiệm Trưởng phòng Tài chính kế toán, Phụ trách Kế toán tại Công ty.

- Đồng ý Bà: **Nguyễn Thị Ngọc Hương** – Hiện là chuyên viên phòng Tài chính Kế toán tham gia thành viên Ban kiểm soát và ứng cử chức vụ Trưởng Ban kiểm Soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 theo luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.



*Lê Thanh Khiêm*



**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty,

Để ĐHCĐTN 2019 của Công ty được tiến hành hợp lệ và thành công, công ty xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Bao Bì Tiền Giang.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội .**

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội.

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội.



d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội.

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

b) Ăn mặc lịch sự.

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

3.1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Thẩm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến tham dự Đại hội và khách mời phải mang theo giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác.

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội các thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc
- c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

### **Chương III**

## **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội**

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 7. Tiến hành Đại hội**

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức phiếu biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

### **Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội**

8.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu biểu quyết được quy định tại đại hội.

### **Điều 9. Phiếu biểu quyết**

9.1. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại hội. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

### **Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội**

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thực hiện bằng hình thức phiếu biểu quyết và được công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu vào 01 trong 03 ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban kiểm phiếu

### **Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký Chủ tọa Đại hội. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

### **Điều 12. Biên bản Đại hội**

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được đăng trên Website của Công ty trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

### **Điều 13. Nghị quyết Đại hội**

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội và đăng trên Website của Công ty trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc Đại hội.

### **Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế**

14.1. Quy chế này gồm 03 Chương, 14 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Lê Thanh Khiết*





**CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG**  
Trụ sở: Khu phố Trung Lương, F.10, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang  
Tel: 073 3867887 Fax: 073 3858702  
Email: tigipack@vnn.vn Website: www.tigipack.com.vn

## **QUY CHẾ BẦU CỬ**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2022 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

-----&-----

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 13, kỳ họp lần

thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 theo các quy định sau:

#### **1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử**

##### **1.1. Nguyên tắc**

- Bầu cử đảm bảo tuân thủ Điều lệ và phù hợp với Quy chế này;
- Bầu cử đảm bảo công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Bầu cử đảm bảo tính ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

##### **1.2. Đối tượng có quyền bầu cử:**

Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 27/05/2019) có mặt tại ĐHĐCĐ.

#### **2. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**

**2.1. Số lượng:** 05 thành viên hoặc số lượng khác nếu ĐHĐCĐ thường niên có quyết định khác tại cuộc họp nhưng đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 11 người theo Điều lệ Công ty.

##### **2.2. Điều kiện và tiêu chuẩn:**

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

##### **2.3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 1% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau đề cử các ứng viên vào HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 01 thành viên. Nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 02 thành viên. Nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 03 thành viên. Nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 04 thành viên. Nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên được đề cử tất cả thành viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn

không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành.

### **3. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát**

**3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:** 03 thành viên hoặc số lượng khác nếu ĐHĐCĐ thường niên có quyết định khác tại cuộc họp nhưng đảm bảo số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 người theo Điều lệ Công ty.

#### **3.2. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát**

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là người đã từng hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù hoặc bị toà án tước quyền hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Tại thời điểm được bầu hoặc bổ nhiệm, không trực tiếp liên quan đến vụ việc đang bị cơ quan có thẩm quyền điều tra, xác minh.
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty.
- Thành viên BKS không nhất thiết là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

#### **3.3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 1% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 01 thành viên. Nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 02 thành viên. Nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 03 thành viên. Nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 04 thành viên. Nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên được đề cử tất cả thành viên.

Trong trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát có thể đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế được công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành

#### **4. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS**

- Đơn ứng cử (đề cử) tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của tổ chức phát hành (tính đến ngày 27/05/2019 ngày chốt Danh sách cổ đông để họp ĐHCĐ).
- Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng viên được nhóm cổ đông đề cử);
- Bản sao có công chứng: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn.

#### **5. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 05 ứng viên HĐQT và 03 ứng viên BKS (hoặc số lượng khác nếu tại cuộc họp ĐHCĐ có quyết định khác theo quy định nêu trên) trên tổng số ứng cử viên HĐQT và BKS được đề cử.

**Ví dụ:** Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn thành viên BKS trong tổng số 3 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(10.000 \times 3) = 30.000$  phiếu, Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- 1) Dồn hết 30.000 phiếu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.
- 2) Chia đều 30.000 phiếu cho 03 ứng cử viên thành viên BKS (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 10.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A).
- 3) Chia 30.000 phiếu của mình cho một số ứng cử viên thành viên BKS bằng cách chia nhỏ 30.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên theo tỷ lệ khác nhau nhưng tổng số phiếu cho những ứng viên đó không vượt quá 30.000 phiếu.

#### **6. Cách thức tiến hành bầu cử**

##### **6.1. Phiếu bầu cử**

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và một Phiếu bầu cử thành viên BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) và số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân

tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT và BKS. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số cổ đông và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải sử dụng phiếu bầu theo mẫu in sẵn của Đại hội phát và được đóng dấu tròn của Công ty.

## **6.2. Cách ghi phiếu bầu**

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền điền số “0” hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

## **6.3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử**

### **a) Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi:**

- Sử dụng phiếu bầu do Đại hội phát có đóng dấu tròn của Công ty

- Bầu cho những ứng viên HĐQT hoặc BKS có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;

- Phiếu bầu không bị tẩy xóa, cạo sửa. Nếu phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ gạch xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu bầu lại.

### **b) Phiếu bầu không hợp lệ khi:**

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- Phiếu bầu cử không có đóng dấu tròn của Công ty;

- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu;

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

## **7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

### **7.1. Ban Kiểm phiếu**



**a). Ban kiểm phiếu do Chủ tọa HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử hoặc đề cử vào HĐQT và BKS.

**b) Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:**

- Tóm tắt quy định về bầu cử;
- Phát phiếu bầu cho cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;
- Kiểm tra việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa;

**7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu sẽ lập 02 thùng phiếu. Một thùng phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một thùng phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, thùng phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong;
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**8. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Số người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này và phải đạt tỷ lệ  $\geq 51\%$  tổng số phiếu biểu quyết của tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp (Tỷ lệ  $\geq 51\%$  được quy định tại điều 20 Điều lệ Công ty). Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn người làm việc và gắn bó lâu năm với Công ty, không kiêm nhiệm tại các tổ chức khác không thuộc Công ty và công ty con trực thuộc. Trường hợp điều kiện của các ứng cử viên này vẫn như nhau Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai trong số những người được đề cử/ứng cử còn lại; nếu sau khi bầu lần hai mà vẫn chưa đủ thì việc tiếp tục bầu cử do Đại hội và Chủ tọa quyết định.

**9. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

Trong trường hợp có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Bao Bì Tiên Giang thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (dăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Lê Thanh Khiêm*